

Số: 92 /2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 10 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 281/2025/TLST - DS ngày 05 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: 1. Ông Phạm Văn L, sinh năm 1961;

Số CCCD: 083061005734, cấp ngày 10/5/2021;

2. Bà Cao Thị B, sinh năm 1963;

Số CCCD: 083163011502, cấp ngày 06/7/2022;

Cùng địa chỉ: số G, ấp F, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của ông L, bà B: Bà Nguyễn Thị Phụng H, sinh năm 1989; Địa chỉ: số C, khu phố B, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Bà Trần Ngọc B1, sinh năm 1981;

Số CCCD: 083181016882, cấp ngày 26/8/2022;

Địa chỉ: số E, T, ấp B, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Tấn P, sinh năm 1979;

Số CCCD: 083079011526, cấp ngày 15/02/2023;

Địa chỉ: số E, T, ấp B, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Ngọc B1, ông Nguyễn Tấn P có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Phạm Văn L, bà Cao Thị B số tiền 4.000.000.000 (bốn tỷ đồng).

Thời gian trả số tiền nợ 4.000.000.000 (bốn tỷ đồng) các bên thực hiện trong giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 56.000.000 (năm mươi sáu triệu đồng), mỗi bên có nghĩa vụ chịu một nửa số tiền án phí.

+ Ông Phạm Văn L và bà Cao Thị B thuộc đối tượng người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên được xem xét miễn nộp toàn bộ án phí.

+ Bà Trần Ngọc B1 và ông Nguyễn Tấn P có nghĩa vụ liên đới nộp án phí số tiền 28.000.000 (hai mươi tám triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 8 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 8 – Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tuấn